

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH A  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST  
Ngày 16-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Chúc Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Hoa Lài

2. Bà Lê Thanh Xuân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Tuấn Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Kim Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn B, tên gọi khác: Không có; Sinh năm 1960, tại huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp TT, thị trấn MN, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1932 (chết) và bà Phan Thị T, sinh năm 1932; bị cáo có 04 anh, chị em, người lớn nhất sinh năm 1952, nhỏ nhất sinh năm 1959; bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị C, sinh năm 1962 (đã chết), có 05 người con, người lớn nhất sinh năm 1978, người nhỏ nhất sinh năm 1987; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Năm 2002 bị đưa vào cơ sở giáo dục Cần Cát theo Quyết định số 2892/QĐ-UB ngày 20 tháng 9 năm 2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ thời hạn 06 tháng, bị cáo chấp hành xong vào ngày 21 tháng 3 năm 2003. Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Ông Nguyễn Nhựt T

Địa chỉ: Ấp NTA, thị trấn MN, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang - Có mặt

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Nguyễn Văn G, địa chỉ: Ấp TT, thị trấn MN, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang – Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khuya ngày 07 tháng 5 năm 2020, sau khi nghe gà gáy, bị cáo Nguyễn Văn B đã thức dậy, lấy một cây dao yếm chiều dài cả cán là 54cm, trong đó cán gỗ dài 25cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, bề rộng lưỡi dao là 7,7cm, đây là dao bị cáo dùng làm cỏ hàng ngày, bị cáo cầm dao đi ra vườn của anh Nguyễn Nhựt T, trên đất có trồng cây cà na, bị cáo B nghĩ đây là đất của gia đình bị cáo nên dùng dao chặt bỏ hết 196 cây cà na Thái Lan của anh T để trồng chuối. Sau khi chặt cà na, bị cáo B về nhà cất dao và ngủ tiếp. Đến 07 giờ ngày 08 tháng 5 năm 2020, anh T phát hiện cà na bị chặt phá nên đã trình báo Công an thị trấn Một Ngàn, sau đó Công an thị trấn Một Ngàn báo cáo về Công an huyện Châu Thành A giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra đã làm rõ được phần đất vườn có cà na mà bị cáo B chặt là đất của gia đình bị cáo nhưng đã chuyển nhượng và hoàn thành thủ tục chuyển nhượng, sang tên chuyển quyền cho anh Nguyễn Nhựt T, đồng thời bị cáo B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 129/2020/KLGD ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Trung tâm pháp y tâm thần Tây Nam Bộ đối với bị cáo Nguyễn Văn B, kết luận như sau:

“Về y học: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đang sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định (F60.3-ICD10).

Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần”

Tại Công văn số 129.0/PYTT ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Trung tâm pháp y tâm thần Tây Nam Bộ xác định: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đang sự có năng lực trách nhiệm hình sự.

Tại Kết luận định giá tài sản số 30/KL.DGTS ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành A kết luận: 196 cây cà na loại B có giá là 350.000đồng/cây x 196 cây = 68.600.000đồng.

Tại Cáo trạng số 45/CT-VKS-HCTA ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo B về tội “Hủy hoại tài sản”. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; phân tích hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Hủy hoại tài sản”, đề nghị áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 178, điểm b, q, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền

20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng), bị hại đã nhận tiền xong và không yêu cầu bồi thường thêm.

Vật chứng trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao yếm có chiều dài cả cán và lưỡi là 54cm, trong đó cán gỗ dài 25cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, rộng 7,7cm.

Ý kiến bào chữa của luật sư Đặng Lợi N: Việc truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo B là có căn cứ. Tuy nhiên, bị cáo bị bệnh tâm thần, tại phiên tòa bị cáo trả lời câu hỏi của Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên không được rõ ràng, Kết luận giám định pháp y tâm thần số 129/2020/KLGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Trung tâm pháp y tâm thần Tây Nam Bộ và nội dung Công văn số 129.0/PYTT ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Trung tâm pháp y tâm thần Tây Nam Bộ mâu thuẫn với nhau. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 21, Điều 49 của Bộ luật Hình sự và Điều 451 của Bộ luật Tố tụng hình sự không áp dụng hình phạt đối với bị cáo mà áp dụng biện pháp tư pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc hoặc giao bị cáo cho gia đình quản lý, giáo dục.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến bào chữa của luật sư, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc khởi tố, điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn B đều thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Đối chiếu lời thừa nhận tội của bị cáo với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, chứng minh được như sau: Vào khuya ngày 07 tháng 5 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn B đã dùng dao yếm loại dao làm cỏ có kích thước chiều dài cả cán và lưỡi là 54cm, trong đó cán gỗ dài 25cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, rộng 7,7cm chặt 196 cây cà na loại B của anh Nguyễn Nhựt T. Theo kết luận định giá 196 cây cà na có giá trị là 68.600.000đồng. Phần đất trồng cà na bị chặt phá trước đây là của mẹ bị cáo, sau đó đã tặng cho anh Nguyễn Văn G là con của bị cáo và anh G đã chuyển nhượng cho anh T. Việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã hoàn thành thủ tục sang tên chuyển quyền sử dụng đất. Tại thời điểm bị cáo chặt cà na, theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 129/2020/KLGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Trung tâm pháp y tâm thần Tây Nam Bộ xác định bị cáo B đang trong tình trạng bị hạn chế khả năng nhận thức và làm chủ hành vi do bệnh lý tâm thần. Tuy nhiên, theo Công văn số 129.0/PYTT ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Trung tâm pháp y tâm thần Tây Nam Bộ xác định thì

tại thời điểm phạm tội và hiện tại bị cáo B có năng lực trách nhiệm hình sự.

Như vậy, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được việc chặt 196 cây cà na có giá trị 68.600.000đồng là vi phạm pháp luật, gây thiệt hại tài sản của người khác nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, hành vi của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo từng bị đưa vào cơ sở giáo dục Cần Cát theo Quyết định số 2892/QĐ-UB ngày 20 tháng 9 năm 2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ, đến nay lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại gửi đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều hơn hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với ý kiến bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 21, Điều 49 của Bộ luật hình sự, Điều 451 của Bộ luật tố tụng hình sự áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh đối với bị cáo hoặc giao bị cáo cho gia đình quản lý, giáo dục là không có cơ sở chấp nhận. Vì Điều 21 và Điều 49 của Bộ luật hình sự chỉ áp dụng cho người mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Trong khi theo kết luận giám định pháp y tâm thần và ý kiến của Trung tâm pháp y tâm thần Tây Nam Bộ đã xác định bị cáo Bấy chỉ bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi và vẫn có năng lực trách nhiệm hình sự.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng) và bị hại đã nhận tiền xong, tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[2.4] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Đối với 01 (một) dao yếm có chiều dài cả cán và lưỡi là 54cm, trong đó cán gỗ dài 25cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, rộng 7,7cm là công cụ bị cáo

dùng thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy con dao này.

[2.5] Về án phí: Bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 178, điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) dao yếm có chiều dài cả cán và lưỡi là 54cm, trong đó cán gỗ dài 25cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, rộng 7,7cm

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người bào chữa của bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan tới quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Chúc Linh**